

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HÀ TĨNH**

**ĐỀ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - LỚP 12 THPT
MÔN: LỊCH SỬ**

ĐỀ THAM KHẢO

Thời gian làm bài: 50 phút; Không kể thời gian giao đề

Họ, tên thí sinh:Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sự kiện nào sau đây góp phần mở rộng phạm vi của Chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa được thành lập (1949).
- B. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) ra đời (1922).
- C. Cuộc khủng hoảng và sụp đổ của Nhà nước Liên bang Xô viết (1991).
- D. Nhà nước Đại Hàn dân quốc ở Nam bán đảo Triều Tiên được thành lập (1949).

Câu 2. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc là

- A. kháng chiến chống quân Nguyên - Mông.
- B. khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- C. kháng chiến chống quân Nam Hán.
- D. khởi nghĩa Lam Sơn.

Câu 3. Quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị Tê-hê-ran (1943).
- B. Hội nghị I-an-ta (1945).
- C. Hội nghị Pôt-xđam (1945).
- D. Hội nghị Giơ-ne-vơ (1954).

Câu 4. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh

- A. xu hướng khu vực hóa bắt đầu xuất hiện.
- B. Mĩ - Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Chiến tranh thế giới thứ hai lan rộng.
- D. các quốc gia ở khu vực đều đã giành được độc lập.

Câu 5. Năm 1997, Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức tại Ma-lai-xi-a đã

- A. kết nạp Bru-nây làm thành viên của ASEAN.
- B. thông qua văn kiện *Tầm nhìn ASEAN 2020*.
- C. kí kết Hiệp ước Thân thiện và hợp tác (hiệp ước Bali).
- D. ra Tuyên bố về khu vực hòa bình, tự do và trung lập.

Câu 6. Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn độc lập (tháng 9 - 1945) đánh dấu sự ra đời của

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- C. quân đội Quốc gia Việt Nam.
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 7. Chiến dịch nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp?

- A. Chiến dịch Thượng Lào.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ.
- C. Chiến dịch Biên giới.
- D. Chiến dịch Việt Bắc.

Câu 8. Âm mưu của đế quốc Mĩ đối với miền Nam Việt Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 là

- A. biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- B. biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ duy nhất của Mĩ.
- C. giúp Pháp giữ vững quyền thống trị ở Đông Dương.
- D. xây dựng chính quyền tay sai thân Pháp - Mĩ.

Câu 9. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1996) đã đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Chương trình chuyển đổi số quốc gia.
- B. Chính sách khoán trong nông nghiệp.
- C. Xây dựng nông thôn mới hiện đại.
- D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa đất nước.

Câu 10. Trong những năm 1905-1908, Phan Bội Châu có hoạt động ngoại giao ở

- A. Đức.
- B. Trung Quốc.
- C. Nhật Bản.
- D. Pháp.

Câu 11. Năm 2007, Việt Nam chính thức gia nhập tổ chức nào sau đây?

- A. Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM).
- B. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- C. Tổ chức Liên hợp quốc (UN).
- D. Phong trào Không liên kết (NAM).

Câu 12. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đã có hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- B. Triệu tập và chủ trì hội nghị thành lập Đảng.
- C. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành công.

Câu 13. Một trong những đặc điểm của Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay là

- A. bước đầu mở rộng phạm vi đến khu vực Mỹ Latinh.
- B. nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu tiến hành cải cách ruộng đất.
- C. các nước xã hội chủ nghĩa tiến hành cải cách, đổi mới đất nước.
- D. không gian địa lí của Chủ nghĩa xã hội được nối liền từ châu Âu sang châu Á.

Câu 14. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) là

- A. kế sách đánh giặc đúng đắn, nghệ thuật quân sự độc đáo.
- B. tranh thủ được sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.
- C. sự giúp đỡ về vật chất và tinh thần của Trung Quốc và Liên Xô.
- D. tinh đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 15. Sự vươn lên của Nhật Bản, Tây Âu đã góp phần dẫn đến

- A. sự bùng nổ của xu thế toàn cầu hóa.
- B. sự sụp đổ của nền kinh tế các nước Đông Âu.
- C. sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc.
- D. sự thay đổi trong cán cân kinh tế thế giới.

Câu 16. Nội dung nào sau đây là một trong những thách thức bên ngoài của Cộng đồng ASEAN?

- A. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, biến đổi khí hậu.
- B. Khoảng cách về phát triển kinh tế giữa các nước thành viên.
- C. Sự đa dạng về chế độ chính trị và tôn giáo của các nước.
- D. Nguy cơ chia rẽ của ASEAN về một số vấn đề của khu vực.

Câu 17. Một trong những khó khăn của Việt Nam khi phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) là

- A. nhân dân chưa giành được quyền làm chủ.
- B. lực lượng vũ trang chưa ra đời.
- C. hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành.
- D. chính quyền cách mạng còn non yếu.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chủ trương đổi mới của Việt Nam trong giai đoạn 1986 - 1995?

- A. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và phát triển kinh tế tư nhân.
- B. Xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.
- C. Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ từ kinh tế và chính trị đến tổ chức, tư tưởng, văn hóa.
- D. Đổi mới chính sách văn hóa - xã hội, lấy việc phục vụ con người là mục đích cao nhất.

Câu 19. Những hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Góp phần đem đến thắng lợi của cuộc đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc.
- B. củng cố quan hệ và tranh thủ sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc để chống Mỹ.
- C. Đặt nền móng cho hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời hiện đại.
- D. Đóng góp tích cực vào hoạt động của các tổ chức, diễn đàn quốc tế.

Câu 20. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” có tác dụng nào sau đây đến đời sống chính trị - xã hội Việt Nam?

- A. Lan tỏa và mang lại những giá trị tích cực trên nhiều lĩnh vực.
- B. Nâng cao vị thế kinh tế của Việt Nam với các cường quốc.
- C. Hoàn thành thắng lợi những mục tiêu đổi mới về kinh tế.
- D. Hoàn thiện hệ thống lý luận giải phóng dân tộc của Việt Nam.

Câu 21. Sự ra đời và hoạt động của Liên hợp quốc là một trong những thành công lớn trong quan hệ quốc tế vì

- A. hiệu quả hoạt động của Liên hợp quốc trong các vấn đề quốc tế, không có bất kỳ hạn chế nào.
- B. tính toàn diện trong chương trình nghị sự không bó hẹp trong việc gìn giữ hòa bình, an ninh thế giới.
- C. đã đóng góp vào việc giải trừ quân bị, xóa bỏ được xung đột vũ trang trên thế giới.
- D. số lượng thành viên của Liên hợp quốc bao gồm tất cả các quốc gia độc lập và chưa độc lập.

Câu 22. Bài học về phát huy tinh thần yêu nước trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay được biểu hiện ở nội dung nào sau đây?

- A. Chủ trương thành lập các mặt trận, tập hợp mọi giai cấp tầng lớp trong xã hội.
- B. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối đúng đắn, sáng tạo.
- C. Tinh thần sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì sự nghiệp bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia.
- D. Phát huy sức mạnh nội lực toàn dân và phụ thuộc vào sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

Câu 23. Những thành tựu của công cuộc Đổi mới trong lĩnh vực chính trị ở Việt Nam (từ năm 1986) để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Lấy chiến lược phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. Thỏa hiệp với các nước lớn để đảm bảo lợi ích dân tộc.
- C. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân.
- D. Đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa, mở rộng thị trường.

Câu 24. Nội dung nào sau đây là đánh giá **không** đúng về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1920 - 1945?

- A. Từng bước thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- B. Lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp, bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Tám.
- C. Góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ cách mạng kiên trung đầu tiên cho dân tộc.
- D. Xây dựng hệ thống lý luận giải phóng dân tộc trên cơ sở lý luận đấu tranh giai cấp.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trên thế giới, trong những năm tới tình hình sẽ còn nhiều diễn biến rất phức tạp, nhưng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước, nhất là

giữa các nước lớn ngày càng tăng... Tình hình chính trị - an ninh thế giới thay đổi nhanh chóng, diễn biến rất phức tạp, khó lường... Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia, 2016, tr. 16)

- a) Những năm tới, hòa bình, độc lập dân tộc, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn trong quan hệ quốc tế.
- b) Một trong những đặc điểm phản ánh tính hai mặt trong quan hệ giữa các nước lớn là vừa hợp tác vừa cạnh tranh.
- c) Khác với trật tự hai cực Ianta, trật tự đa cực đã được hình thành ngay sau khi cuộc Chiến tranh lạnh chấm dứt.
- d) Các quốc gia trong xu thế đa cực bình đẳng về cơ hội nhưng cần có giải pháp để đối phó với nguy cơ tiềm ẩn.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã... Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh mặc dù đang ốm nặng đã sáng suốt nhận thức rằng: ‘Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập’. Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà còn biểu hiện quyết tâm đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi”.

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), Cách mạng tháng Tám năm 1945 - Toàn cảnh, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2015, tr. 48)

- a) Vào năm 1945, Chính phủ Nhật đầu hàng quân Đồng minh đã tạo ra thời cơ thuận lợi “ngàn năm có một” cho cách mạng Việt Nam.
- b) Nguyên nhân làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là có kết hợp giữa điều kiện chủ quan và khách quan thuận lợi, trong đó yếu tố khách quan quyết định.
- c) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương đứng đầu là Hồ Chí Minh.
- d) Trong thời đại hội nhập hiện nay, bài học về thời cơ luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng và phát huy hiệu quả.

Câu 3. Cho những thông tin trong bảng sau:

Lĩnh vực	Thành tựu cơ bản
Chính trị	Hình thành hệ thống quan điểm lí luận về đường lối Đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
Kinh tế	Đưa Việt Nam ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng như hội nhập quốc tế mạnh mẽ, sâu rộng. Kinh tế Việt Nam có sự chuyển đổi từ mô hình quản lí kinh tế theo cơ chế tập trung, bao cấp sang mô hình kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.
Xã hội	Công cuộc xóa đói, giảm nghèo đã được thực hiện thành công. Đời sống của nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao. Y tế đạt được nhiều tiến bộ khi mức sống ngày càng cải thiện.

Hội nhập quốc tế	- Thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. - Thiết lập quan hệ chính trị với 247 chính đảng ở 111 quốc gia.
------------------	---

- a) Bảng thông tin phản ánh về thành tựu cơ bản trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.
- b) Những thành tựu của Việt Nam đã đạt được chứng tỏ đường lối đổi mới toàn diện, đồng bộ lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm hoàn toàn đúng đắn, phù hợp.
- c) Để tiếp tục công cuộc đổi mới ở những năm tiếp theo, Đảng Cộng sản Việt Nam cần phá vỡ quy luật khách quan, rời xa thực tiễn đưa ra những giải pháp tối ưu.
- d) Về đối ngoại, Đảng và toàn dân Việt Nam phải tuân thủ nguyên tắc chiến lược độc lập, tự chủ đi đôi với linh hoạt, mềm dẻo về sách lược để đối phó với âm mưu “diễn biến hòa bình”.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của tổ chức ASEAN đánh dấu một bước phát triển mới trong toàn bộ lịch sử quan hệ giữa nước ta với các nước ASEAN, là sự kiện quan trọng cả đối với nước Việt Nam lẫn đối với khu vực, tạo thêm thuận lợi cho sự phát triển của Việt Nam trong sự phát triển chung của toàn khu vực. Điều này càng có ý nghĩa vì Việt Nam nằm trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, một khu vực phát triển năng động nhất và đầy hứa hẹn sẽ trở thành trung tâm kinh tế, thương mại của thế giới vào thế kỷ tới”.

(Lưu Văn Lợi, *Ngoại giao Việt Nam (1945 - 1995)*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2004, tr. 549)

- a) Sự kiện Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của tổ chức ASEAN đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ giữa nước ta với các nước ASEAN.
- b) Việc Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN đã đặt nền tảng cho quá trình mở rộng hợp tác của ASEAN với các nước trong khu vực Đông Á.
- c) Việt Nam trở thành thành viên của ASEAN có ý nghĩa bước ngoặt với tổ chức ASEAN vì đã đẩy nhanh mục tiêu xây dựng ASEAN trở thành “ngôi nhà chung” của các quốc gia Đông Nam Á.
- d) Từ khi gia nhập đến nay, Việt Nam đã có nhiều đóng góp tích cực thúc đẩy sự phát triển của ASEAN, nhất là giải pháp giải quyết vấn đề Biển Đông với Trung Quốc bằng con đường hòa bình.

----- HẾT -----